

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2018/HNGĐ-ST.

Ngày: 06-9 -2018

V/v tranh chấp HNGĐ - Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Nhàn;

2. Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Mai Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình “Ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Chị Lê Thị P– Sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp Q2, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có mặt.

ĐCLL: Ấp H2, xã A, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Q2, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Lê Thị Ph trình bày: Chị và anh H quen biết và tìm hiểu đi đến hôn nhân vào năm 2002, không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian chung sống được 13 năm thì mâu thuẫn do bất đồng quan điểm cuộc sống không hạnh phúc nên vợ chồng không còn chung sống từ năm 2017 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn yêu cầu được ly hôn với chồng là anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Chí L – sinh ngày 08/8/2003; Nguyễn Thị Kim Ng – sinh ngày 30/6/2009, hiện anh H đang nuôi dưỡng cháu L, chị

nuôi dưỡng cháu Ng, khi ly hôn yêu cầu được nuôi 02 con chung, yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết .

Về quan hệ nợ chung: không có.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H trình bày: Vào năm 2002 tôi và vợ tôi là Lê Thị Ph chung sống với nhau, hôn nhân chúng tôi là do mai mối, không đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống đến năm 2017 thì mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không phù hợp nên vợ bỏ đi từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn vợ xin ly hôn đồng ý theo yêu cầu.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Chí L – sinh ngày 08/8/2003; Nguyễn Thị Kim Ng– sinh ngày 30/6/2009, hiện anh đang nuôi dưỡng cháu L, vợ nuôi dưỡng cháu Ng, khi ly hôn tùy con muốn sống với ai cũng được, không cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết .

Về quan hệ nợ chung: không có.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về giải quyết vụ án, hôn nhân giữa chị Ph và anh H không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Như vậy chị Ph và anh H không được công nhận là vợ chồng. Vợ chồng mâu thuẫn và có thời gian dài và không còn chung sống đã lâu, nên vợ chồng không thể hàn gắn, về con chung do anh H và chị P thống nhất anh H nuôi cháu L, chị Ph nuôi cháu Ng hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con, về tài sản và nợ không có, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].*Về thủ tục tố tụng*: Chị Lê Thị Ph khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn H, anh H có nơi cư trú tại ấp Q 2, xã B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2].*Về nội dung*

[2.1]. Hôn nhân giữa chị Lê Thị Ph và anh Nguyễn Văn H không đăng ký kết hôn theo quy định nên không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong cuộc sống chung vợ chồng chị Ph và anh H không tin tưởng lẫn nhau về tình cảm nên vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, khi cãi nhau anh H dùng vũ lực đối với chị Ph đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống không ai tới lui thăm nom. Tại phiên tòa anh H đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của chị Ph. Xét thấy mâu thuẫn của chị Ph và anh H không hàn gắn

được, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân gia đình không công nhận chị Ph và anh H là vợ chồng.

[2.2]. Về quan hệ con chung: Chị Ph và anh H thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Chí L – sinh ngày 08/8/2003; Nguyễn Thị Kim Ng – sinh ngày 30/6/2009. Do cháu L và cháu Ng trên 07 tuổi Tòa án có hỏi ý kiến là nguyện vọng của cháu L là muốn được sinh sống với anh H, cháu Ng muốn được sinh sống với chị Ph, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Ph, anh Nguyễn Văn H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh H, chị Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

[2.3]. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ghi nhận chị Ph và anh H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[3]. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Ph phải chịu án phí HNST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Căn cứ: Điều 14; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị Ph và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng.

2. Về quan hệ con chung: Chị Lê Thị Ph được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Thị Kim Ng – sinh ngày 30/6/2009, anh Nguyễn Văn H được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Chí L – sinh ngày 08/8/2003 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con lẫn nhau.

Chị Lê Thị Ph, anh Nguyễn Văn H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh H, chị Ph trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Đã trưởng thành không đề cập đến.

3. Về quan hệ tài sản chung: Không có.

4. Về quan hệ nợ chung: Ghi nhận chị Ph và anh H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình

